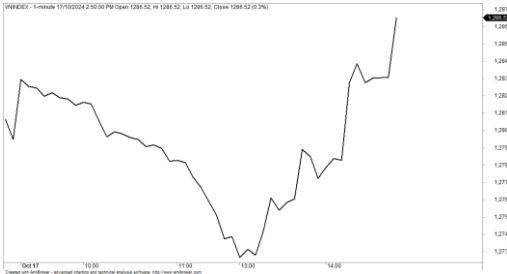


Diễn biến thị trường trong phiên

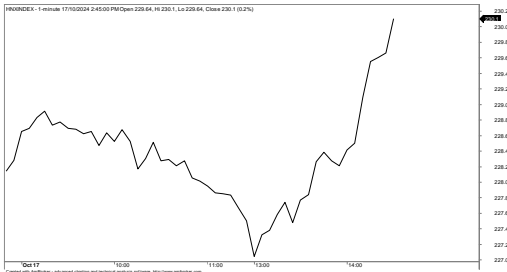
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,286.52	230.12	92.70
% ngày	0.55%	0.81%	0.41%
% tuần	0.01%	-0.51%	0.14%
% tháng	2.19%	-0.94%	-0.45%
% năm	14.70%	0.04%	6.98%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	15,649	974	1,949
TB 1 tuần	15,387	864	946
TB 1 tháng	17,455	1,172	816
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,373.17	54.26	11.34
Bán	1,776.76	72.56	7.56
Giá trị ròng	-403.59	-18.30	3.78
Độ rộng TT			
Mã Tăng	191	87	161
Mã Giảm	112	60	136
Không Đổi	114	169	606
Chỉ số chính			
P/E	14.19	15.89	28.16
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	5,281	324	1,454
LS Cổ tức	2.23%	2.82%	4.27%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giằng co và điều chỉnh trong phiên sáng khiến chỉ số VN-Index giảm về ngưỡng 1272 điểm cũng là mức thấp nhất phiên đã kích hoạt dòng tiền bắt đáy tham gia trở lại. Chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 0.55% dừng tại 1286.52 điểm. Chỉ số HNX-Index tăng 0.81%, chỉ số Upcom-Index cùng chiều tăng 0.41%. Giá trị giao dịch trên cả 3 sàn tăng lên 18,572 tỷ đồng khớp lệnh.

Nhóm Ngân hàng, Bất động sản đóng vai trò dẫn dắt đà tăng của thị trường trong phiên hôm nay trong đó phải nói tới STB (2.98%), ACB (1.55%), MBB (1.57%), TPB (2.29%). Ở chiều ngược lại, GAS, HDB, SAB, VJC...đi ngược thị trường với mức giảm nhẹ.

Nhóm cổ phiếu Bất động sản thương mại bật tăng mạnh hôm nay khi nhóm này đã trải qua chuỗi thời gian giảm sâu gần đây. Có thể nêu tên DXG, PDR, NHA tăng hết biên độ trong khi DIG, NVL cũng tăng hơn 2%.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị 418 tỷ đồng tập trung tại FUESSVFL (125 tỷ), HDB (122 tỷ), DBC (73 tỷ). Ở chiều ngược lại, STB (176 tỷ), NTL (85 tỷ), MSN (33 tỷ) đứng đầu danh sách mua ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục đà tăng trong phiên kế tiếp và chỉ số VN30 có thể sẽ thử thách mức kháng cự 1,374 điểm. Đồng thời, thị trường vẫn đang trong giai đoạn tích lũy ngắn hạn và có dấu hiệu sớm kết thúc giai đoạn tích lũy này trong vài phiên tới. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý tăng nhẹ sau 2 phiên suy yếu cho thấy các nhà đầu tư đã giảm bi quan với diễn biến thị trường hiện tại. Điểm tích cực là dòng tiền gia tăng vào nhóm cổ phiếu Midcaps, cụ thể là nhóm cổ phiếu bất động sản.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TRUNG TÍNH. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức 40-50% danh mục ngắn hạn và chỉ nên xem xét mua mới với tỷ trọng thấp.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TRUNG TÍNH	TĂNG	1300	1330	870	800
Chỉ số HNX-Index	TRUNG TÍNH	TĂNG	260	306	189	160
Chỉ số VN30	TRUNG TÍNH	TĂNG	1336	1350	980	960
Chỉ số VNMidcaps	GIẢM	TĂNG	1280	1250	963	900
Chỉ số VNSmallcaps	TRUNG TÍNH	TĂNG	1250	1250	804	750

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1286.52	0.55%
VN30	1362.89	0.65%
VN Mid	1905.87	1.11%
VN Small	1416.28	0.45%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	230.12	0.81%
HN30	500.93	1.36%
VNX AllSh	1343.47	0.77%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	92.7	0.41%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1373.17	
Bán	1776.76	
GT ròng	-403.59	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	54.26	
Bán	72.56	
GT ròng	-18.30	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	11.34	
Bán	7.56	
GT ròng	3.78	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DXG	1050	6.98%
PDR	1350	6.85%
NHA	1650	6.82%
DIG	1050	5.25%
QCG	470	5.15%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
CEO	900	6.21%
TNG	900	3.73%
DTD	900	3.67%
IDJ	200	3.33%
MBG	100	3.33%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HNG	97	2.11%
PSP	168	1.38%
VGT	187	1.36%
GHC	266	0.86%
SBS	41	0.79%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
FDC	-1000	-6.25%
CIG	-290	-5.03%
VPH	-470	-4.90%
GMD	-2000	-2.66%
SMC	-160	-2.54%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
AAV	-100	-1.75%
DVM	-100	-1.14%
PPT	-100	-0.80%
PCH	-100	-0.78%
IPA	-100	-0.73%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
MSR	-428	-3.17%
LTG	-227	-2.36%
VLB	-691	-1.71%
TVN	-133	-1.64%
ABW	-138	-1.59%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	511,401,850	
BID	284,166,730	
FPT	200,506,730	
VHM	195,946,537	
CTG	194,930,700	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
PVS	18,688,482	
IDC	18,446,996	
MBS	16,028,563	
HUT	14,637,196	
THD	13,628,999	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	249,837,717	
VGI	203,710,108	
MCH	151,006,545	
BSR	70,241,819	
VEA	58,056,601	

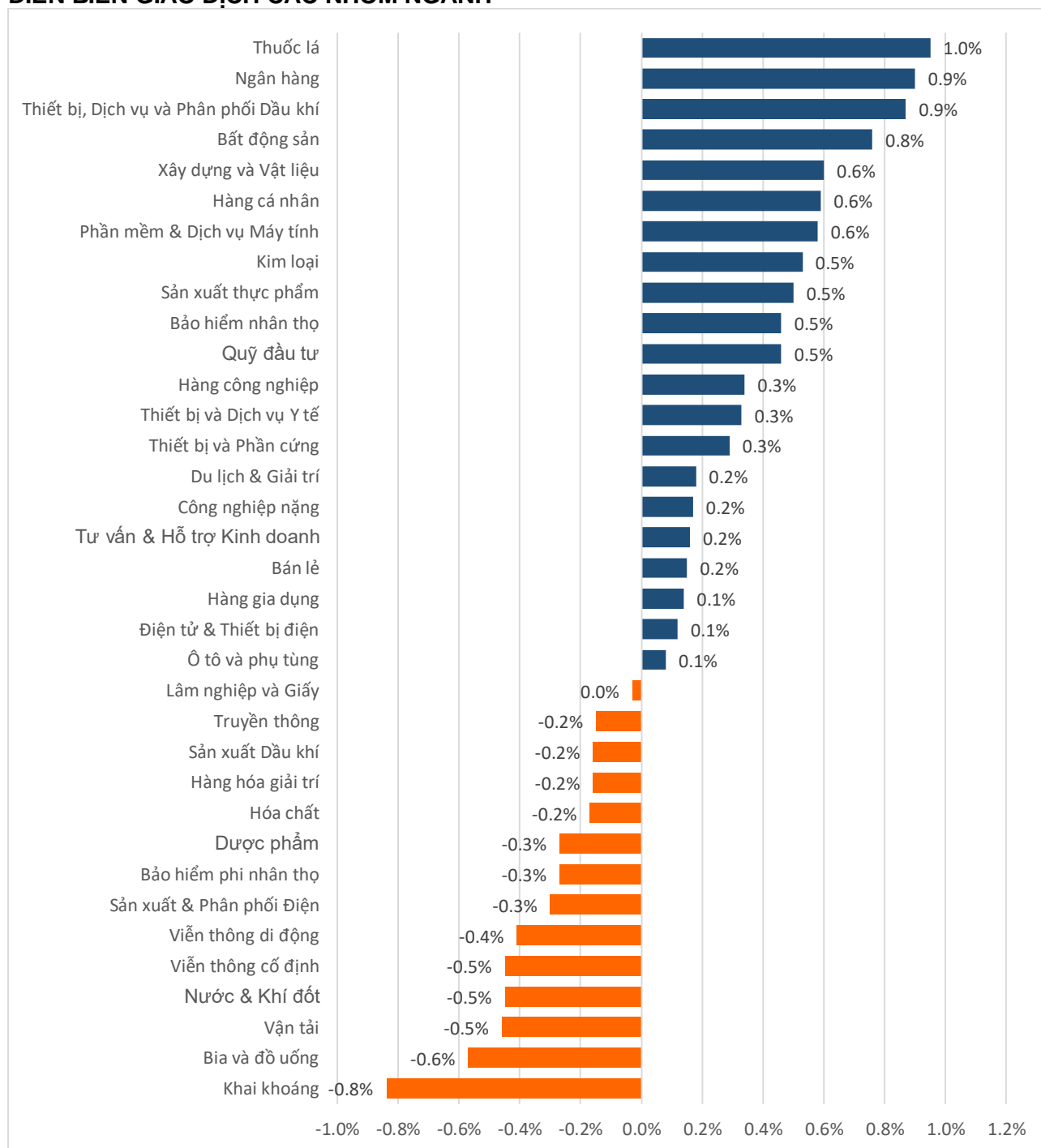
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
STB	37,009,600	16,820,540
MSB	35,191,900	16,770,832
DXG	27,906,400	12,758,611
VPB	24,872,205	37,105,495
TPB	22,478,604	24,935,155

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHS	126,761,185,500	11,986,974
CEO	114,095,418,400	4,663,322
TNG	116,935,712,300	1,844,097
MBS	111,716,783,700	4,651,983
PVS	88,327,624,600	3,523,549

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
MSR	94,503,384	272,141
BSR	5,612,828	7,251,081
VCR	4,272,000	392,980
HNG	1,892,087	0
BVB	1,359,440	2,011,974



DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH

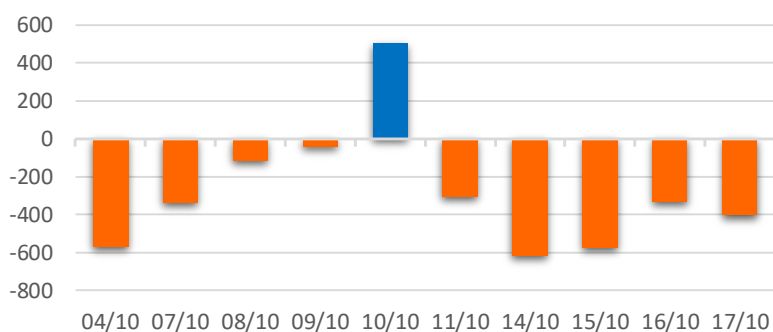


Nguồn: FiinProX – YSVN



THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

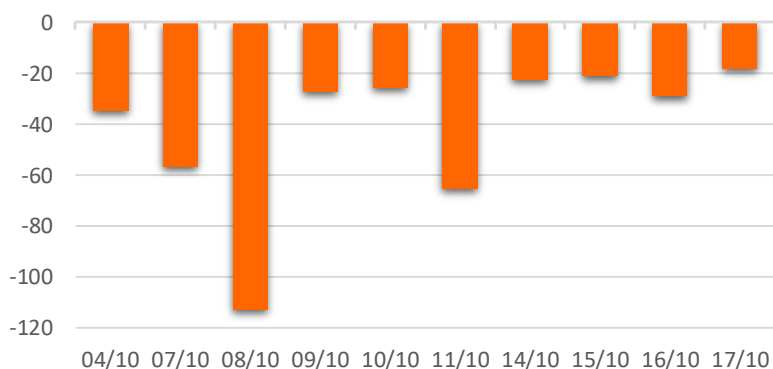
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
STB	175,912	FUESSVFL	-125,287
NTL	85,190	HDB	-122,201
MSN	32,568	DBC	-73,203
DXG	29,680	KDH	-68,409
VCI	29,242	NLG	-63,835

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

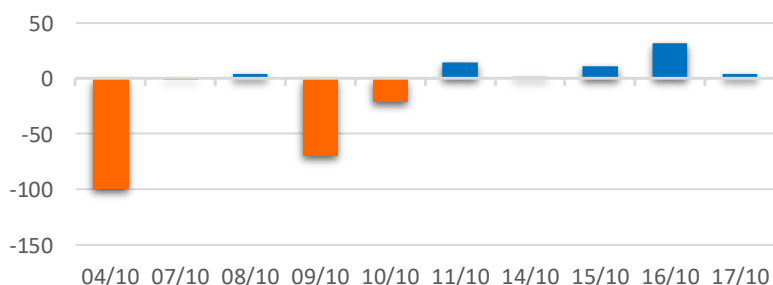
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
MBS	10,220	IDC	-24,204
TNG	6,254	SHS	-13,547
PVS	2,883	HJS	-4,007
NTP	1,792	HUT	-789
VFS	834	LAS	-370

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
ACV	7,885	VEA	-2,829
BSR	410	MCH	-2,239
BMS	262	PXL	-560
OIL	259	SGP	-154
GHC	248	MPC	-82

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinProX – YSVN

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
STB	123,449	NTL	77,969
FUESSVFL	120,310	VIB	53,223
VPB	103,175	FPT	41,496
KDH	69,093	TCB	27,827
BAF	56,500	E1VFN30	18,970

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

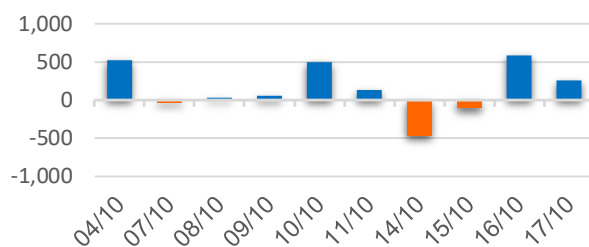
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PVS	3,122	CEO	2,976
MBS	2,780		
PLC	330		

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

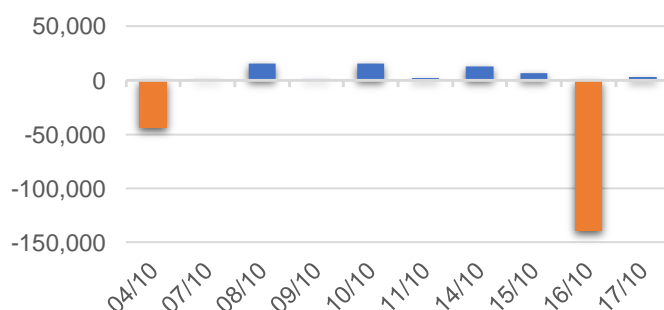
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
		LTG	1,407

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

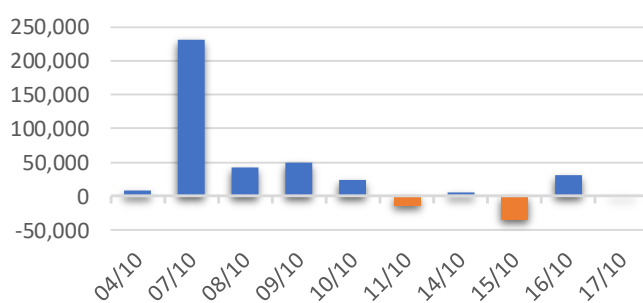
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)

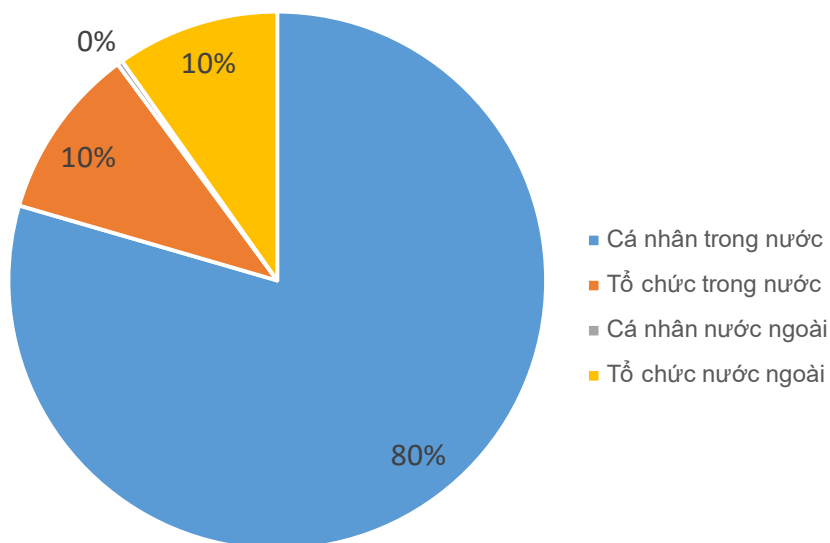


Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)





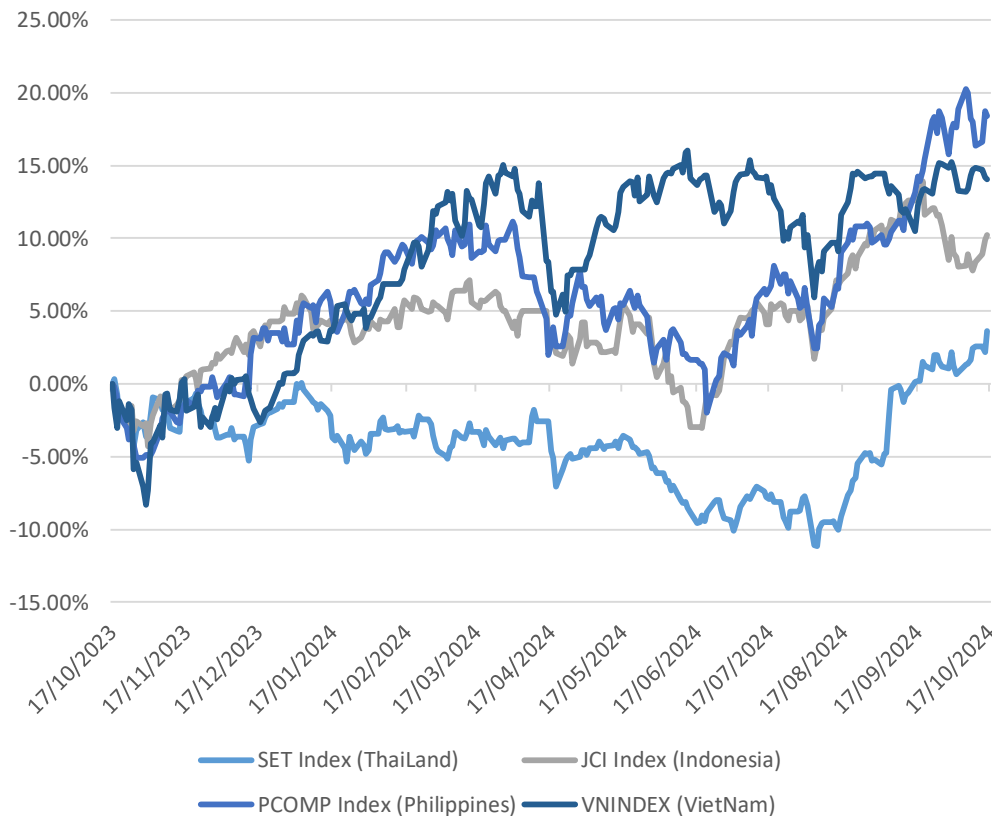
CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM



Nguồn: FinProX – YSVN



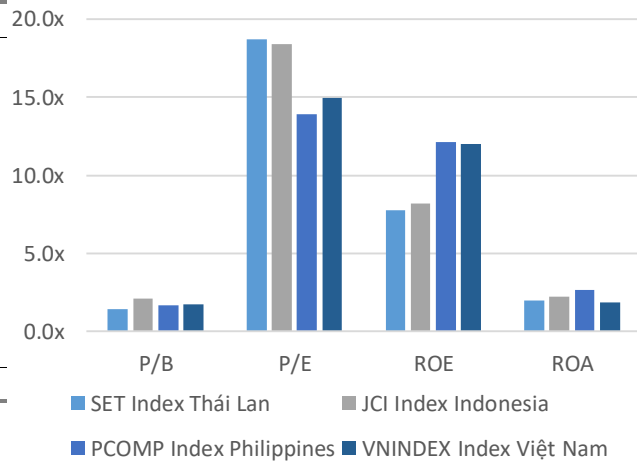
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.4x	2.1x	1.7x	1.7x
P/E		18.7x	18.4x	13.9x	15.0x
ROE	%	7.76	8.21	12.14	11.98
ROA	%	1.99	2.21	2.68	1.85
Vốn hóa	Tỷ USD	553.33	825.24	176.64	208.89
GTGD	Tỷ USD	2.22	0.66	0.08	0.47
LS cổ tức	%	3.13	3.01	2.57	1.79

Nguồn: Bloomberg & YSVN



THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written